

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên
đối với chương trình đào tạo Đại học hệ chính quy Trường Đại học Y Hà Nội**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-ĐHYHN ngày 05/02/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Y Hà Nội về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y Hà Nội;

Quyết định số 28/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/08/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ Thông tư 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05/04/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác Học viên Sinh viên và Quản lý Kỳ túc xá.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo Đại học hệ chính quy Trường Đại học Y Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này thay thế các Quyết định: Quyết định số 205/QĐ-ĐHYHN ngày 20/01/2011 ban hành Quy trình xét, cấp học bổng KKHT cho sinh viên hệ chính quy Trường Đại học Y Hà Nội; Quyết định số 2031/QĐ-ĐHYHN ngày 14/7/2011 về việc xét cấp học bổng ngoài ngân sách cho sinh viên chính quy; Quyết định số 5808/QĐ-ĐHYHN ngày 25/10/2018 ban hành Quy định đánh giá điểm rèn luyện sinh viên hệ chính quy của Trường Đại học Y Hà Nội và Quyết định số 3289/QĐ-ĐHYHN ngày 18/08/2020 Ban hành Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo Đại học hệ chính quy Trường Đại học Y Hà Nội.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành. Trưởng phòng Hành chính, CTHVSV&QLKTX, QLĐTĐH, TCKT, Phân hiệu Trường Đại học Y Hà Nội tại Tỉnh Thanh Hóa, Viện trưởng các viện đào tạo trực thuộc Trường, Trường các Khoa, Bộ môn, các đơn vị có liên quan và sinh viên Trường Đại học Y Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTSV&KTX.



QUY CHẾ

Công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy Trường Đại học Y Hà Nội

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4279/QĐ-ĐHYHN, ngày 06 tháng 10 năm 2022
của Trường Đại học Y Hà)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định về công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy của Trường Đại học Y Hà Nội (sau đây gọi tắt là sinh viên hệ chính quy), bao gồm: Nhiệm vụ và quyền của sinh viên; nội dung công tác sinh viên; đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên; khen thưởng và kỷ luật sinh viên; quy định về xét, cấp học bổng cho sinh viên; hệ thống tổ chức, quản lý; tổ chức thực hiện.

Điều 2. Sinh viên

Sinh viên là trung tâm của các hoạt động giáo dục và đào tạo trong Nhà trường, được Nhà trường bảo đảm điều kiện thực hiện đầy đủ nhiệm vụ và quyền trong quá trình học tập và rèn luyện tại Trường.

Điều 3. Công tác sinh viên

1. Công tác sinh viên là một trong những công tác trọng tâm của Trường Đại học Y Hà Nội, nhằm bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục đại học.

2. Công tác sinh viên phải thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Công tác sinh viên phải bảo đảm dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch trong các vấn đề có liên quan đến sinh viên.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN CỦA SINH VIÊN

Điều 4. Nhiệm vụ của sinh viên

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ trường đại học, các quy chế và nội quy của Nhà trường.

2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục, đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực tự học, nghiên cứu, sáng tạo và rèn luyện đạo đức, lối sống.

3. Tôn trọng nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và nhân viên của Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong quá trình học tập và rèn luyện; thực hiện tốt nếp sống văn hóa trong Nhà trường.

4. Giữ gìn và bảo vệ tài sản, hành động góp phần bảo vệ, xây dựng và phát huy truyền thống của Nhà trường.

5. Thực hiện đầy đủ quy định về việc khám sức khỏe đầu khóa, định kỳ và cuối khóa theo quy định của Nhà trường.

6. Đóng học phí, bảo hiểm y tế đầy đủ, đúng thời hạn.

- Sinh viên đóng học phí muộn quá 15 ngày sẽ bị đình chỉ các môn thi tiếp theo cho đến thời điểm nộp đủ học phí cho Nhà trường.

- Sinh viên ngừng học, thôi học phải hoàn thành nghĩa vụ học phí đối với nhà trường trước khi dừng học, thôi học.

7. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường.

8. Chấp hành nghĩa vụ làm việc có thời hạn theo sự điều động của Nhà nước khi được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo Hiệp định ký kết với Nhà nước, nếu không chấp hành phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo theo quy định của Chính phủ.

9. Tham gia phòng, chống tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử và các hoạt động khác của sinh viên; kịp thời báo cáo với khoa, phòng chức năng, Hiệu trưởng Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận trong học tập, thi cử hoặc những hành vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế khác của sinh viên, cán bộ, nhà giáo trong Trường.

10. Tham gia công tác bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan theo quy định của Pháp luật và của Nhà trường.

Điều 5. Quyền của sinh viên

1. Được nhận vào học đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Nhà trường.

2. Được tôn trọng và đối xử bình đẳng; được cung cấp đầy đủ thông tin cá nhân về việc học tập, rèn luyện theo quy định của Nhà trường; được phổ biến nội quy, quy chế về đào tạo, rèn luyện và các chế độ, chính sách của Nhà nước có liên quan đến sinh viên.

3. Được tạo điều kiện trong học tập, nghiên cứu khoa học và rèn luyện, bao gồm:

a) Sử dụng hệ thống thư viện, các trang thiết bị và phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao;

b) Tham gia nghiên cứu khoa học, thi sinh viên giỏi, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo khoa học, kỹ thuật;

c) Chăm sóc, bảo vệ sức khỏe theo quy định hiện hành của Nhà nước;

d) Đăng ký dự tuyển đi học, tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi sinh viên ở nước ngoài, học chuyên tiếp ở các trình độ đào tạo cao hơn theo quy định hiện hành;

e) Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam; tham gia các tổ chức tự quản của sinh viên, các hoạt động xã hội có liên quan ở trong và ngoài Nhà trường theo quy định của pháp luật; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao lành mạnh, phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường;

f) Sử dụng các dịch vụ công tác xã hội hiện có của Nhà trường (bao gồm các dịch vụ về hướng nghiệp, tư vấn việc làm, tư vấn sức khỏe, tâm lý, hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt ,...)

g) Nghỉ học tạm thời, tạm ngừng học, học theo tiến độ chậm, tiến độ nhanh, học cùng lúc hai chương trình, chuyển trường theo quy định của quy chế về đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Y Hà Nội; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Được hưởng các chế độ, chính sách, được xét nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ theo quy định

hiện hành; được miễn giảm phí khi sử dụng các dịch vụ công cộng về giao thông, giải trí, tham quan bảo tàng, di tích lịch sử, công trình văn hóa theo quy định của Nhà nước.

5. Được góp ý kiến, tham gia quản lý và giám sát hoạt động giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường; đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của sinh viên.

6. Được xét tiếp nhận vào ký túc xá và ưu tiên khi sắp xếp vào ở ký túc xá theo quy định của Bộ GD&ĐT và Nhà trường.

7. Sinh viên đủ Điều kiện công nhận tốt nghiệp được cấp bằng tốt nghiệp, chứng chỉ, phụ lục văn bằng, các giấy tờ liên quan và giải quyết các thủ tục hành chính khác.

Điều 6. Các hành vi sinh viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, nhân viên, người học của Nhà trường và người khác.

2. Gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử như: quay cốp, mang tài liệu vào phòng thi, xin điểm; học, thi, thực tập, trực hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, trực hộ; sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác.

3. Hút thuốc, uống rượu, bia trong trường học; say rượu, bia khi đến lớp học.

4. Tổ chức hoặc tham gia tụ tập đông người, biểu tình, khiếu kiện trái pháp luật; tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh, trật tự an toàn trong Nhà trường hoặc ngoài xã hội.

5. Tổ chức hoặc tham gia đua xe, cổ vũ đua xe trái phép.

6. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

7. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại dược phẩm, hóa chất cấm sử dụng; các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong Nhà trường và các hành vi vi phạm đạo đức khác.

8. Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa Nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng Nhà trường cho phép.

9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đòi truy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên không gian mạng.

10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật khác.

Chương III

NỘI DUNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

Điều 7. Tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền

1. Giáo dục tư tưởng chính trị

a) Giáo dục, tuyên truyền để sinh viên nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng, hình thành bản lĩnh chính trị, yêu tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cảnh giác và biết phê phán những luận điểm xuyên tạc, hành động chống phá Đảng và Nhà nước.

b) Phối hợp với Đoàn thanh niên, HSV và các tổ chức chính trị - xã hội khác có liên quan trong các hoạt động rèn luyện của sinh viên. Tạo môi trường để sinh viên rèn luyện phấn đấu, được xét kết nạp vào Đảng.

2. Giáo dục đạo đức, lối sống

a) Giáo dục, tuyên truyền cho sinh viên những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội và đạo đức nghề nghiệp; biết phê phán những hành vi không phù hợp với chuẩn mực đạo đức;

b) Định hướng, giáo dục lối sống lành mạnh, văn minh, tiến bộ phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam; giáo dục ý thức trách nhiệm của cá nhân sinh viên đối với tập thể và cộng đồng.

3. Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật

a) Giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật, thói quen sống và làm việc theo pháp luật;

b) Nội dung giáo dục pháp luật đối với sinh viên tập trung vào các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện, pháp luật về phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, đảm bảo trật tự an toàn giao thông và các Luật khác có liên quan.

4. Giáo dục kỹ năng: Kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, việc làm,...

5. Giáo dục thể chất

a) Giáo dục, hướng dẫn sinh viên về kỹ thuật, phương pháp luyện tập và tổ chức cho sinh viên tham gia các hoạt động thể dục, thể thao theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho sinh viên về ăn uống đảm bảo dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, sinh hoạt điều độ, không lạm dụng rượu, bia, sử dụng chất kích thích, gây nghiện, kiến thức và kỹ năng chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch, bệnh, tai nạn thương tích, tổ chức và triển khai hoạt động của Trạm Y tế trong trường theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Giáo dục thẩm mỹ

a) Giáo dục kiến thức, kỹ năng để sinh viên biết yêu và cảm thụ cái đẹp trong tự nhiên, cuộc sống xã hội và trong nghệ thuật.

b) Hình thành năng lực phán đoán và đánh giá thẩm mỹ; hình thành thị hiếu, lý tưởng thẩm mỹ đúng đắn; hình thành năng lực sáng tạo nghệ thuật, lòng ham muốn và khả năng chuyển tải cái đẹp vào đời sống học tập, lao động và ứng xử. Có thái độ phê phán cái xấu, phản thẩm mỹ trong tâm hồn, trong hành vi ứng xử, hình dáng, trang phục,...

Điều 8. Công tác quản lý sinh viên

1. Công tác hành chính

a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển, sắp xếp, bố trí sinh viên vào các lớp; chỉ định Ban cán sự lớp lâm thời (lớp trưởng, lớp phó), làm thẻ sinh viên, thẻ thư viện; quản lý, tổ chức cấp phát văn bằng, chứng chỉ của sinh viên;

b) Thống kê, tổng hợp dữ liệu và quản lý, lưu trữ hồ sơ liên quan đến sinh viên; giải quyết các công việc hành chính có liên quan đến sinh viên.

2. Công tác khen thưởng và kỷ luật

a) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập; tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên; phân loại, xếp loại sinh viên cuối mỗi học kỳ, năm học, khóa học.

b) Phát động, tổ chức các phong trào thi đua trong sinh viên. Tổ chức đánh giá, bình bầu và khen thưởng cho tập thể, cá nhân sinh viên đạt thành tích cao trong học tập và rèn luyện, tổ chức cho sinh viên nghiên cứu khoa học, thi Olympic các môn học, thi sáng tạo tài năng trẻ và các hoạt động khuyến khích học tập khác.

c) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định về học tập và rèn luyện đối với sinh viên.

d) Tham mưu, theo dõi và tổng hợp việc xử lý kỷ luật sinh viên vi phạm theo quy định.

3. Công tác sinh viên nội trú, ngoại trú

a) Tổ chức triển khai công tác quản lý sinh viên nội trú thực hiện theo Quy chế công tác Sinh viên, Học viên nội trú Ký túc xá Đại học Y Hà Nội.

b) Tổ chức triển khai công tác quản lý sinh viên ngoại trú thực hiện theo Quy định công tác sinh viên ngoại trú hệ chính quy trường Đại học Y Hà Nội.

4. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học

a) Ban hành nội quy, quy định, xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các văn bản chỉ đạo, văn bản quy phạm pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trong sinh viên. Phối hợp với công an địa phương thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự trường học;

b) Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, đảm bảo an toàn cho các hoạt động học tập, rèn luyện của sinh viên. Theo dõi, nắm bắt diễn biến tư tưởng, hành vi của sinh viên để có sự định hướng, giáo dục; phối hợp ngăn chặn việc kích động, lôi kéo sinh viên tham gia các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tham gia các tệ nạn xã hội, truyền đạo trái phép và các hành vi vi phạm pháp luật; phối hợp xử lý các vụ việc về an ninh, trật tự trường học và các vụ việc liên quan đến sinh viên ở trong và ngoài cơ sở giáo dục đại học.

5. Thực hiện các chế độ, chính sách đối với sinh viên.

Tuyên truyền, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến sinh viên theo quy định.

6. Tổ chức in và phát bằng tốt nghiệp cho sinh viên.

Điều 9. Hỗ trợ và dịch vụ sinh viên

1. Tư vấn học tập

Tư vấn, hỗ trợ sinh viên xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập phù hợp với mục tiêu và năng lực, cung cấp thông tin về chương trình đào tạo, hướng dẫn sinh viên tiếp cận các nguồn lực (về học thuật, y tế ...) nhằm nâng cao khả năng, học tập hiệu quả.

2. Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm

Tổ chức thực hiện các nội dung, biện pháp công tác tư vấn hướng nghiệp, việc làm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Tư vấn tâm lý, chăm sóc sức khỏe

a) Tư vấn, hỗ trợ sinh viên khi gặp phải các vấn đề về tâm lý - xã hội, phối hợp tổ chức các dịch vụ tư vấn, chăm sóc sức khỏe để có sự hỗ trợ, can thiệp cần thiết khi sinh viên gặp phải các vấn đề ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần;

b) Tổ chức khám sức khỏe đầu vào, định kỳ và cuối khóa cho sinh viên, tư vấn, tổ chức cho sinh viên thực hiện Luật bảo hiểm y tế, sơ, cấp cứu, khám chữa bệnh ban đầu cho sinh viên.

4. Hỗ trợ tài chính

Phối hợp với các tổ chức, cá nhân hảo tâm xây dựng, quản lý các quỹ học bổng, tổ chức trao học bổng tài trợ cho sinh viên xuất sắc, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

5. Hỗ trợ đặc biệt

Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong trường học, tạo Điều kiện giúp đỡ sinh viên khuyết tật, sinh viên diện chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

6. Tổ chức, quản lý các dịch vụ sinh viên

Tổ chức dịch vụ cho sinh viên như: internet, điện thoại, nhà ăn, căng tin, trông giữ xe, sân chơi, bãi tập, thiết chế văn hóa...

CHƯƠNG IV

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN SINH VIÊN

Điều 10. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu và kém.

2. Phân loại kết quả rèn luyện như sau:

a) Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc;

- b) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;
- c) Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá;
- d) Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình;
- đ) Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu;
- e) Dưới 35 điểm: loại kém.

Điều 11. Phân loại để đánh giá

1. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức khiển trách, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.
2. Trong thời gian sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo, khi đánh giá kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.
3. Sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập không được đánh giá rèn luyện trong thời gian bị đình chỉ.
4. Sinh viên bị kỷ luật mức buộc thôi học không được đánh giá kết quả rèn luyện.
5. Sinh viên hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học thì tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, tùy thuộc vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá rèn luyện tại kỳ bổ sung.
6. Sinh viên khuyết tật, tàn tật, mồ côi cả cha lẫn mẹ hoặc cha hoặc mẹ, hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn có xác nhận của địa phương theo quy định đối với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì được ưu tiên, động viên, khuyến khích, cộng điểm khi đánh giá kết quả rèn luyện qua sự nỗ lực và tiến bộ của sinh viên tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.
7. Sinh viên nghỉ học tạm thời được bảo lưu kết quả rèn luyện sẽ được đánh giá kết quả rèn luyện khi tiếp tục trở lại học tập theo quy định.
8. Sinh viên chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng hai trường đại học thì được bảo lưu kết quả rèn luyện hoặc quy đổi từ các thang đánh giá tương đương của trường đại học cũ khi học tại trường đại học mới và tiếp tục được đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

Điều 12. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

1. Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của Nhà trường và thông báo tới sinh viên vào tuần sinh hoạt công dân đầu khóa hàng năm.

2. Kết thúc mỗi học kỳ, từng sinh viên căn cứ vào quá trình rèn luyện, tự đánh giá theo thang điểm chi tiết đã được Nhà trường quy định. Riêng đối với học kỳ cuối cùng của khóa học, thời điểm đánh giá kết quả rèn luyện được thực hiện trước thời điểm xét tư cách thi tốt nghiệp của sinh viên.

3. Tổ trưởng chủ trì cuộc họp tổ để đánh giá điểm rèn luyện của mỗi sinh viên trong tổ:

- Mỗi sinh viên báo cáo kết quả tự đánh giá theo các nội dung của phiếu đánh giá.

- Các thành viên trong tổ đóng góp ý kiến cho các nội dung tự đánh giá của sinh viên và thông qua mức điểm tự đánh giá của từng sinh viên trên cơ sở các minh chứng xác nhận kết quả và phải được quá 50% ý kiến đồng ý của tập thể đơn vị tổ.

- Tổ trưởng thống nhất kết quả điểm rèn luyện, ghi điểm và ký tên vào phiếu đánh giá sau đó chuyển toàn bộ phiếu đánh giá cho lớp trưởng.

4. Chủ nhiệm khối chủ trì cuộc họp đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên theo từng lớp:

- Thành phần tham dự: Ban cán sự tổ, lớp, đại diện ĐTN, HSV.

- Cán bộ tổ báo cáo kết quả đánh giá điểm rèn luyện của từng sinh viên trong tổ.

- Các thành viên dự họp đóng góp ý kiến cho từng sinh viên.

- Chủ nhiệm khối thống nhất điểm rèn luyện của từng sinh viên trong lớp và ghi vào bản danh sách kết quả đánh giá điểm rèn luyện.

- Các thành viên dự họp (Chủ nhiệm khối, Lớp trưởng, ĐTN, HSV) ký và ghi rõ họ tên vào Biên bản cuộc họp và Bản danh sách kết quả đánh giá điểm rèn luyện.

- Gửi biên bản cuộc họp và kết quả đánh giá điểm rèn luyện của lớp sinh viên cho Chủ nhiệm khối ngay sau buổi họp.

5. Phòng CTHVSV&QLKTX báo cáo Hội đồng Thi đua Khen thưởng và Kỷ luật sinh viên kết quả đánh giá điểm rèn luyện của Nhà trường để Hội đồng xem xét, thông qua và trình Hiệu trưởng công nhận.

6. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của sinh viên được Phòng CTHVSV&QLKTX, các Viện đào tạo trực thuộc trường, Phân hiệu Đại học Y Hà Nội tại Thanh Hóa công bố công khai và thông báo cho sinh viên biết trước 20 ngày trước khi ban hành quyết định chính thức. Các Chủ nhiệm khối cập nhật điểm rèn luyện vào phần mềm quản lý sinh viên trong 10 ngày làm việc sau khi có quyết định chính thức.

Điều 13. Thời gian đánh giá

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của từng sinh viên được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết trong Phiếu đánh giá điểm rèn luyện.

3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

4. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của khóa học.

Điều 14. Sử dụng kết quả

1. Kết quả đánh giá rèn luyện từng học kỳ, năm học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của trường, được sử dụng trong việc xét học bổng, xét khen thưởng - kỷ luật, xét thôi học, ngừng học và các ưu tiên khác theo quy định của trường Đại học Y Hà Nội.

2. Kết quả đánh giá rèn luyện toàn khóa học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên, làm căn cứ để xét thi tốt nghiệp, khóa luận tốt nghiệp.

3. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện yếu, kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học ít nhất một học kỳ ở học kỳ tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

CHƯƠNG V

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT SINH VIÊN

Điều 15. Nội dung, hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng đột xuất, theo đợt

Khen thưởng đột xuất được tiến hành đối với cá nhân và tập thể sinh viên có thành tích xuất sắc cần được biểu dương, khuyến khích kịp thời cụ thể là:

a) Đạt thành tích trong các cuộc thi Olympic các môn học, thi nghiên cứu khoa học, các cuộc thi sáng tạo kỹ thuật, học thuật, văn hóa, văn nghệ, thể thao;

b) Có thành tích xuất sắc trong công tác Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, trong hoạt động thanh niên xung kích, sinh viên tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động của lớp, khoa, viện, ký túc xá, hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao và các nhiệm vụ được giao khác;

c) Có thành tích trong việc thực hiện phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, dũng cảm cứu người bị nạn, chống tiêu cực, chống tham nhũng.

d) Các thành tích đặc biệt khác.

Nội dung, hình thức và mức khen thưởng do Hiệu trưởng quy định.

2. Khen thưởng thường xuyên:

Việc khen thưởng thường xuyên được thực hiện vào đầu khóa học, cuối năm học, cuối khóa học đối với cá nhân và tập thể sinh viên có nhiều thành tích.

2.1. Khen thưởng trong kỳ thi tuyển sinh:

Tặng giấy khen “**Thủ khoa tuyển sinh của trường**” cho cá nhân có điểm trong kỳ tuyển sinh hoặc xét tuyển vào hệ đại học chính quy của Trường cao nhất (không tính điểm ưu tiên) trong số các thí sinh trúng tuyển nhập học vào Trường.

Tặng giấy khen cho cá nhân đạt Huy chương Quốc tế Vàng, Bạc, Đồng được xét tuyển thẳng.

2.2 Khen thưởng theo năm học:

2.2.1 Danh hiệu thi đua:

Xét danh hiệu thi đua mỗi cá nhân và tập thể sinh viên là căn cứ xét khen thưởng thường xuyên cuối năm học.

* Đối với cá nhân:

- Đạt danh hiệu “Sinh viên Khá”: xếp loại học tập và rèn luyện từ khá trở lên; không bị kỷ luật, không phải thi lại.

- Đạt danh hiệu “Sinh viên Giỏi”: xếp loại học tập từ giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ tốt trở lên; không bị kỷ luật, không phải thi lại.

- Đạt danh hiệu “Sinh viên Xuất sắc”: kết quả học tập và xếp loại rèn luyện xuất sắc; không bị kỷ luật, không phải thi lại.

* Đối với tập thể:

- Danh hiệu “Lớp/ Chi đoàn Giỏi cho các lớp/ chi đoàn đạt tiêu chuẩn sau:
 - + Có ít nhất 25% sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên Khá” trở lên;
 - + Có ít nhất 01 sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên Giỏi” trở lên;
 - + Không có sinh viên xếp loại học tập Kém hoặc xếp loại rèn luyện Kém hoặc bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên;
- + Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong nhà trường; đạt thành tích trong hoạt động phong trào.

- Danh hiệu “Lớp/ Chi đoàn Xuất sắc” cho các lớp đạt tiêu chuẩn sau:

- + Đạt tiêu chuẩn “Lớp/ Chi đoàn Giỏi”.
- + Có ít nhất 10% sinh viên trở lên đạt danh hiệu “Sinh viên Giỏi”.
- + Có ít nhất 01 sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên Xuất sắc”.

2.2.2 Khen thưởng thường xuyên:

a) Tặng Giấy khen: “**Sinh viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học**” cho cá nhân nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Là cán bộ tổ, lớp; cán bộ Đoàn, Hội; tham gia tích cực và đạt thành tích xuất sắc trong các hoạt động phong trào.

+ Đạt danh hiệu “Sinh viên Giỏi” trở lên;

+ Tập thể đạt danh hiệu “Lớp/Chi đoàn Xuất sắc”;

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của cán bộ lớp, tích cực tham gia các hoạt động của Trường.

b) Tặng Giấy khen: “**Sinh viên có hoạt động đoàn thể xuất sắc**” cho cá nhân nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Là cán bộ tổ, lớp; cán bộ Đoàn, Hội; tham gia tích cực và đạt thành tích xuất sắc trong các hoạt động phong trào.

+ Đạt danh hiệu “Sinh viên Khá” trở lên.

- Chi tiêu:

+ Số lượng sinh viên được đề xuất khen thưởng không vượt quá 10% tổng số sinh viên của lớp/ chi đoàn.

+ Lớp/Chi đoàn Xuất sắc: 02 sinh viên/đơn vị.

+ Lớp/Chi đoàn Giỏi: 01 sinh viên/đơn vị.

+ Các câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm: CLB có từ 50 sinh viên trở xuống lấy 01 sinh viên/CLB; CLB có trên 50 sinh viên lấy 02 sinh viên/CLB.

c) Tặng Giấy khen: “Lớp/Chi đoàn Xuất sắc” cho tập thể đạt danh hiệu “Lớp/Chi đoàn Xuất sắc”.

- Chỉ tiêu: Một Lớp/chi đoàn tiêu biểu của Trường.

d) Tặng Giấy khen: “Lớp/Chi đoàn Giỏi” cho tập thể đạt danh hiệu “Lớp/Chi đoàn Giỏi”.

- Chỉ tiêu: 20% lớp/ chi đoàn của Trường.

e) Tặng Giấy khen: “**Sinh viên của năm**” cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu “Sinh viên Khá” trở lên;

- Tham gia và có thành tích xuất sắc trong phong trào sinh viên của Nhà trường; có lập trường tư tưởng vững vàng, lối sống văn minh, quan hệ tốt với thầy/cô, bạn bè; có uy tín đối với sinh viên trong toàn Trường;

- Đạt kết quả cao nhất trong cuộc thi Sinh viên của năm.

f) Tặng Giấy khen: “**Thủ khoa năm học theo khối**” cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Điểm TBCHT cao nhất khối;

- Đạt danh hiệu “Sinh viên Giỏi” trở lên;

- Lập trường tư tưởng vững vàng, lối sống văn minh, quan hệ tốt với thầy/cô và bạn bè.

Các trường hợp đạt được thành tích đặc biệt, các đơn vị chức năng báo cáo Hội đồng Thi đua, Khen thưởng và kỷ luật sinh viên, học viên xem xét và đề xuất hình thức khen thưởng.

2.3. Khen thưởng cuối khóa học

a) Tặng Giấy khen: “**Sinh viên Thủ khoa khóa học**” cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- ĐTBCHT toàn khóa cao nhất và $\geq 8,0$.

- Không thi lại môn nào trong khóa học.

- Hoàn thành chương trình học môn giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.

- Điểm rèn luyện toàn khóa xếp loại Tốt trở lên, lập trường tư tưởng vững vàng,

lối sống văn minh, quan hệ tốt với thầy/cô và bạn bè.

- Không bị kỷ luật dưới mọi hình thức trong toàn khóa học.

b) Tặng Giấy khen: "**Sinh viên thủ khoa ngành**" cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn

sau:

- ĐTBCHT toàn khóa cao nhất theo ngành học và $\geq 8,0$.
- Không thi lại môn nào trong khóa học.
- Hoàn thành chương trình học môn giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.
- Điểm rèn luyện toàn khóa xếp loại Tốt trở lên, lập trường tư tưởng vững vàng,

lối sống văn minh, quan hệ tốt với thầy/cô và bạn bè.

- Không bị kỷ luật dưới mọi hình thức trong toàn khóa học.

c) Tặng Giấy khen: "**Sinh viên Giỏi và Công tác tốt toàn khóa**" cho cá nhân

đạt các tiêu chuẩn sau:

- Tốt nghiệp loại Giỏi.
- Không thi lại môn nào trong khóa học.
- Hoàn thành chương trình học môn giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.
- Điểm rèn luyện toàn khóa xếp loại Tốt trở lên, lập trường tư tưởng vững vàng,

lối sống văn minh, quan hệ tốt với thầy/cô và bạn bè.

- Đối với sinh viên làm cán bộ tổ, lớp, Ban chấp hành Chi đoàn/ Chi hội Sinh viên: Có ít nhất 04 năm đối với hệ Bác sĩ và 03 năm đối với hệ Cử nhân năm tham gia công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ (có xác nhận của phòng CTHVSV&QLKTX hoặc Ban chấp hành Đoàn trường).

- Đối với sinh viên tham gia các câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm trong hoạt động Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên: Tham gia ít nhất 04 năm đối với hệ Bác sĩ và 03 năm đối với hệ Cử nhân đạt được các thành tích xuất sắc (có xác nhận của Ban chấp hành Đoàn hoặc BCH HSV trường).

- Không bị kỷ luật dưới mọi hình thức trong toàn khóa học.

d) Tặng Giấy khen: "**Sinh viên Tiên tiến và Công tác tốt toàn khóa**" cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- Tốt nghiệp loại Khá.
- Không thi lại môn nào trong khóa học.
- Hoàn thành chương trình học môn giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.

- Điểm rèn luyện toàn khóa xếp loại Tốt trở lên, lập trường tư tưởng vững vàng, lối sống văn minh, quan hệ tốt với thầy/cô và bạn bè.

- Đối với sinh viên làm cán bộ tổ, lớp, Ban chấp hành Chi đoàn/ Ban chấp hành Chi hội Sinh viên: Có ít nhất 04 năm đối với hệ Bác sĩ và 03 năm đối với hệ Cử nhân năm tham gia công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ (có xác nhận của phòng CTHVSV&QLKTX hoặc Ban chấp hành Đoàn hoặc BCH HSV trường).

- Đối với sinh viên tham gia các câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm trong hoạt động Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên: Tham gia ít nhất 04 năm đối với hệ Bác sĩ và 03 năm đối với hệ Cử nhân đạt được các thành tích xuất sắc (có xác nhận của Ban chấp hành Đoàn hoặc BCH HSV trường).

- Không bị kỷ luật dưới mọi hình thức trong toàn khóa học.

e) Tặng Giấy khen: "**Sinh viên Công tác tốt toàn khóa**" cho sinh viên đạt các tiêu chuẩn sau:

- Tốt nghiệp loại khá.

- Thi lại không quá 02 môn (không còn nợ môn thi nào tính đến thời điểm xét).

- Hoàn thành chương trình học môn giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.

- Điểm rèn luyện toàn khóa xếp loại Tốt trở lên, lập trường tư tưởng vững vàng, lối sống văn minh, quan hệ tốt với thầy/cô và bạn bè.

- Đối với sinh viên làm cán bộ tổ, lớp, Ban chấp hành Chi đoàn/ Ban chấp hành Chi hội Sinh viên: Có ít nhất 04 năm đối với hệ Bác sĩ và 03 năm đối với hệ Cử nhân năm tham gia công tác và hoàn thành tốt nhiệm vụ (có xác nhận của phòng CTHVSV&QLKTX hoặc Ban chấp hành Đoàn hoặc BCH HSV trường).

- Đối với sinh viên tham gia các câu lạc bộ, tổ, đội, nhóm trong hoạt động Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên: Tham gia ít nhất 04 năm đối với hệ Bác sĩ và 03 năm đối với hệ Cử nhân đạt được các thành tích xuất sắc (có xác nhận của Ban chấp hành Đoàn hoặc BCH HSV trường).

- Không bị kỷ luật dưới mọi hình thức.

3. Nội dung và hình thức khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Phụ lục số 01 kèm theo Quy chế này và được cập nhật, chỉnh sửa theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường.

Điều 16. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng

1. Đối với khen thưởng đột xuất, theo đợt

- Khen thưởng đột xuất theo đợt được xét và trao tặng khi sơ kết, tổng kết thực hiện các đợt thi đua, các chủ đề, chuyên đề, hội thi, chương trình hoặc khi sinh viên có thành tích đột xuất;

- Trong thời gian 30 ngày kể từ khi có kết quả chính thức về thành tích đạt được của sinh viên, tập thể sinh viên các đơn vị lập hồ sơ đề nghị khen thưởng chuyển đến Phòng CTHVSV&QLKTX;

- Phòng CTHVSV&QLKTX tiếp nhận hồ sơ khen thưởng của sinh viên, xem xét và đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Nhà trường xét duyệt;

- Căn cứ vào đề nghị của Phòng CTHVSV&QLKTX, Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Nhà trường tổ chức xét và đề nghị Hiệu trưởng ra Quyết định khen thưởng.

2. Đối với khen thưởng thường xuyên

- Khen thưởng thường xuyên được xét và trao tặng vào đầu khóa học, đầu năm học và cuối khóa học.

- Căn cứ vào thành tích đạt được trong học tập và rèn luyện của sinh viên, các lớp sinh viên tiến hành lập danh sách kèm theo báo cáo thành tích cá nhân và tập thể lớp, có xác nhận của chủ nhiệm khối, đề nghị lên Phòng CTHVSV&QLKTX xem xét;

- Phòng CTHVSV&QLKTX tổ chức họp, xét và đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Nhà trường xét duyệt;

- Căn cứ vào đề nghị của Phòng CTHVSV&QLKTX, Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Nhà trường tổ chức xét và đề nghị Hiệu trưởng ra Quyết định khen thưởng.

Điều 17. Hình thức kỷ luật và nội dung vi phạm

1. Những sinh viên có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm có thể được nhắc nhở, phê bình hoặc phải chịu một trong các hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: áp dụng đối với sinh viên có hành vi vi phạm lần đầu nhưng ở mức độ nhẹ.

b) Cảnh cáo: áp dụng đối với sinh viên đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm ở mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng.

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: áp dụng đối với những sinh viên đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi sinh viên không được làm; sinh viên vi phạm pháp luật bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo. Tùy từng trường hợp cụ thể, Hiệu trưởng căn cứ vào quy chế đào tạo để quyết định thời hạn đình chỉ học tập theo các mức: đình chỉ một học kỳ, đình chỉ một năm học hoặc đình chỉ theo thời gian sinh viên bị xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

d) Buộc thôi học: áp dụng đối với sinh viên đang trong thời gian bị đình chỉ học tập mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến nhà trường và xã hội; vi phạm pháp luật bị xử phạt tù giam.

2. Hình thức kỷ luật của sinh viên từ cảnh cáo trở lên phải được lưu vào hồ sơ quản lý sinh viên và thông báo cho gia đình sinh viên. Trường hợp sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, nhà trường phải gửi thông báo cho địa phương và gia đình sinh viên biết để phối hợp quản lý, giáo dục.

3. Nội dung vi phạm và khung xử lý kỷ luật thực hiện theo quy định tại Phụ lục số 02 kèm theo Quy chế này.

Điều 18. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật

1. Thủ tục xét kỷ luật:

a) Sinh viên có hành vi vi phạm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Trong trường hợp sinh viên không chấp hành làm bản tự kiểm điểm thì Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên, học viên vẫn họp để xử lý trên cơ sở các chứng cứ thu thập được;

b) Trong trường hợp cần thiết Chủ nhiệm khối chủ trì họp với tập thể lớp sinh viên, phân tích và đề nghị hình thức kỷ luật trước khi báo cáo phòng CTHSV&QLKTX, Chủ nhiệm khối báo cáo phòng CTHSV&QLKTX;

c) Phòng CTHSV&QLKTX xem xét, đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Nhà trường;

d) Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên của Nhà trường tổ chức họp để xét kỷ luật.

Hội đồng kiến nghị áp dụng hình thức kỷ luật, đề nghị Hiệu trưởng Nhà trường ra quyết định kỷ luật bằng văn bản.

2. Hồ sơ xử lý kỷ luật của sinh viên:

a) Bản tự kiểm điểm (nếu có);

b) Biên bản của tập thể lớp sinh viên họp kiểm điểm sinh viên có hành vi vi phạm (nếu có);

c) Ý kiến của Phòng CTHVSV&QLKTX;

d) Các tài liệu có liên quan.

Điều 19. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Đối với sinh viên bị kỷ luật khiển trách: sau 03 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

2. Đối với sinh viên bị kỷ luật cảnh cáo: sau 06 tháng kể từ ngày có quyết định kỷ luật, nếu sinh viên không tái phạm hoặc không có những vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật và được hưởng quyền lợi của sinh viên kể từ ngày quyết định kỷ luật chấm dứt hiệu lực.

3. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn: khi hết thời hạn đình chỉ, sinh viên phải xuất trình chứng nhận của địa phương (cấp xã, phường, thị trấn) nơi cư trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương; chứng nhận của cơ quan có thẩm quyền về việc đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp nếu đủ điều kiện.

4. Cấp có thẩm quyền quyết định kỷ luật phải có Điều Khoản ghi rõ thời gian sinh viên bị thi hành kỷ luật, tính từ khi ban hành quyết định kỷ luật đến thời điểm hết thời hạn bị kỷ luật theo quy định.

Điều 20. Cơ cấu tổ chức và nhiệm vụ của Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên

1. Cơ cấu tổ chức Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên:

a) Chủ tịch Hội đồng: là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng.

b) Thường trực Hội đồng: là Trưởng phòng CTHVSV&QLKTX.

c) Các ủy viên: là đại diện các Viện đào tạo trực thuộc trường, khoa, phòng, ban, trung tâm có liên quan; Đoàn thanh niên, HSV của Nhà trường. Hội đồng có thể mời đại diện lớp sinh viên, chủ nhiệm khối, cố vấn học tập tham gia các phiên họp. Các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến, đề xuất mức khen thưởng hoặc kỷ luật nhưng không được quyền biểu quyết.

2. Hiệu trưởng ra quyết định thành lập và quy định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức và hoạt động của Hội đồng thi đua khen thưởng và kỷ luật sinh viên.

Chương VI

QUY ĐỊNH VỀ XÉT, CẤP HỌC BỔNG CHO SINH VIÊN

Điều 21. Học bổng Khuyến khích học tập

1. Đối tượng xét HBKKHT:

- Sinh viên bậc đại học hệ chính quy đang học tập tại trường.
- Sinh viên thuộc diện hưởng chế độ chính sách, miễn, giảm học phí, chi phí học tập và sinh viên diện chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành, nếu đạt kết quả học tập, rèn luyện vào diện được xét học bổng tại Quy định này thì được xét học bổng KKHT như những sinh viên khác.

2. Tiêu chuẩn xét HBKKHT:

- Sinh viên có kết quả học tập (Điểm Trung bình chung học tập) và điểm rèn luyện từ loại Khá trở lên, không bị kỷ luật dưới mọi hình thức, đã hoàn thành nghĩa vụ học phí thì được xét học bổng khuyến khích học tập trong phạm vi Quỹ học bổng Khuyến khích học tập của Trường.

- Điểm trung bình chung học tập được xác định theo quy định hiện hành của Quy chế đào tạo đại học. Chỉ lấy điểm thi hết học phần/ môn học của lần thi thứ nhất, trong đó không có điểm thi dưới 4,0. Học phần/môn học Giáo dục Thể chất và Giáo dục quốc phòng đã học phải Đạt.

- Kết quả rèn luyện được xác định theo quy định của Quy chế Công tác sinh viên của Nhà trường ban hành.

3. Mức học bổng KKHT:

TT	Loại học bổng	Tiêu chuẩn		Mức Học bổng
		Điểm TBC Học kỳ	Điểm Rèn luyện	
1	Xuất sắc	Xuất sắc (9,0 - 10)	Xuất sắc (90 - 100 điểm)	150% mức học phí/ học kỳ
2	Giỏi	Giỏi (8,0 - cận 9,0)	Tốt (80 - 89 điểm)	120% mức học phí/ học kỳ
3	Khá	Khá (7,0 - cận 8,0)	Khá (65 - 79 điểm)	100% mức học phí/ học kỳ

4. Nguồn cấp HBKKHT:

- Quỹ học bổng khuyến khích học tập được bố trí bằng 10% nguồn thu học phí hệ đại học chính quy của Nhà trường.

- Quỹ học bổng khuyến khích học tập được phân bổ theo ngành học/ khóa học trong Trường.

5. Thủ tục xét, cấp Học bổng Khuyến khích học tập:

- Căn cứ vào Quỹ học bổng KKHT, Phòng CTHVSV&QLKTX phối hợp với Phòng Tài chính kế toán xác định số lượng suất học bổng KKHT cho từng khóa học, ngành học và Trình Hội đồng Thi đua Khen thưởng và Kỷ luật Sinh viên quyết định.

- Học bổng khuyến khích học tập được cấp theo từng học kỳ, 5 tháng/học kỳ và xét theo 2 học kỳ mỗi năm học.

- Số lượng suất học bổng được xét theo điểm trung bình chung học tập từ cao xuống, cho đến khi hết quỹ học bổng theo từng ngành học của mỗi khóa học.

- Trường hợp nếu ngành học, khóa học không xét đủ số lượng suất học bổng phân bổ do sinh viên không đủ điều kiện xét, cấp học bổng thì số suất học bổng chưa sử dụng hết sẽ được chuyển để xét cho các ngành học hoặc khóa học khác do các đơn vị quản lý sinh viên đề nghị.

- Trường hợp ở chỉ tiêu cuối nếu có nhiều sinh viên có điểm Trung bình chung học tập bằng nhau sẽ xét ưu tiên theo thứ tự sau:

- + Điểm rèn luyện.
- + Là cán bộ lớp, tổ, cán bộ đoàn, hội.
- + Mức độ tham gia các hoạt động phong trào, ngoại khóa.

+ Sinh viên khó khăn nhưng chưa được hưởng các chế độ chính sách khác.

6. Quy trình xét, cấp Học bổng Khuyến khích học tập

- Xác định kinh phí và số suất học bổng: Mỗi học kỳ của năm học, Phòng Tài chính Kế toán phối hợp cùng Phòng Công tác Học viên Sinh viên và QLKTX xác định Quỹ học bổng Khuyến khích học tập (căn cứ trên số lượng sinh viên nộp học phí) và phân bổ kinh phí để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho từng ngành học, khóa học.

- Xét học bổng Khuyến khích học tập: Căn cứ vào kết quả học tập và rèn luyện của sinh viên và Quỹ Học bổng KKHT đã được phân bổ theo từng ngành học/ khóa học, Chủ nhiệm khối tiến hành lập danh sách sinh viên đủ tiêu chuẩn xét HBKKHT theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết số suất học bổng hoặc kinh phí đã được phân bổ.

- Thông báo Dự thảo danh sách sinh viên xét, cấp HBKKHT và giải quyết khiếu nại của sinh viên: Sau khi lên dự thảo Danh sách sinh viên xét HBKKHT, Chủ nhiệm khối triển khai công bố danh sách dự kiến đề nghị xét, cấp học bổng cho sinh viên đồng thời tiếp nhận, giải đáp khiếu nại từ sinh viên trong vòng 07 ngày kể từ ngày công bố.

- Hội đồng Thi đua Khen thưởng và Kỷ luật Sinh viên xét duyệt: Sau thời hạn giải quyết thắc mắc từ sinh viên, Phòng CTHVSV&QLKTX tổng hợp danh sách đã điều chỉnh, bổ sung và trình Hội đồng xem xét, thống nhất phương án xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên và ra Quyết định công nhận cấp HBKKHT cho sinh viên theo từng học kỳ.

- Phòng CTHVSV&QLKTX có trách nhiệm công bố rộng rãi Quyết định và danh sách sinh viên được cấp HBKKHT theo từng học kỳ.

- Phòng Tài chính Kế toán có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục tài chính và cấp tiền học bổng cho sinh viên trong vòng 30 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định.

Điều 22. Học bổng Ngoài ngân sách và các nguồn hỗ trợ khác

Học bổng Ngoài ngân sách (NNS) là học bổng do các cá nhân, tổ chức (doanh nghiệp, công ty, cựu sinh viên, các nhà hảo tâm) trong và ngoài nước tài trợ. Học bổng NNS được cấp thường niên hoặc cấp đột xuất theo yêu cầu và điều kiện của phía cấp học bổng. Học bổng NNS có thể cấp thông qua Phòng CTHVSV&QLKTX, thông qua các đơn vị đào tạo trực thuộc hoặc thông qua các tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể.

Học bổng NNS được cấp cho sinh viên bằng tiền mặt hoặc các hình thức thanh toán khác, không bao gồm các học bổng dưới dạng tài trợ các khóa đào tạo, học bổng trao đổi sinh viên.

1. Đối tượng và phạm vi áp dụng:

- Sinh viên bậc đại học hệ chính quy đang học tập tại trường.
- Sinh viên thuộc diện hưởng chế độ chính sách, miễn, giảm học phí, chi phí học tập và sinh viên diện chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành; Sinh viên nhận học bổng Khuyến khích học tập nếu đạt kết quả học tập, rèn luyện vào diện được xét học bổng tại Quy định này thì được xét học bổng NNS như những sinh viên khác.
- Sinh viên chỉ được Nhà trường xét trao tối đa 01 loại Học bổng Ngoài ngân sách trong một năm học.

2. Mức Học bổng, Tiêu chuẩn và Chỉ tiêu Học bổng NNS:

- Mức Học bổng NNS phụ thuộc vào cá nhân hoặc tổ chức cấp trong từng năm học, được tính bằng tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ. Trong trường hợp giá trị học bổng được tính bằng ngoại tệ, sinh viên được nhận học bổng bằng tiền Việt Nam sau khi quy đổi theo tỷ giá hối đoái của ngân hàng tại thời điểm trao học bổng.
- Tiêu chuẩn xét chọn và chỉ tiêu cấp HBNNS phụ thuộc vào cá nhân hoặc tổ chức cấp học bổng quy định.

3. Quy trình xét, cấp học bổng Ngoài ngân sách

- Tiếp nhận và Thông báo xét HBNNS: Phòng CTHVSV&QLKTX tiếp nhận thông tin từ các cá nhân, tổ chức cấp Học bổng cho sinh viên và ban hành thông báo xét Học bổng NNS và triển khai rộng rãi cho sinh viên đăng ký học bổng.
- Tổng hợp hồ sơ, tiến hành họp xét: Chủ nhiệm khối tổng hợp hồ sơ đăng ký Học bổng, tiến hành xét chọn tại khối. Nếu số lượng vượt quá số lượng chỉ tiêu được phân bổ, Phòng CTHVSV&QLKTX sẽ tiến hành họp xét chọn hồ sơ tiêu biểu, đáp ứng đầy đủ nhất các tiêu chí, đồng thời đảm bảo thời gian cấp học bổng theo quy định của đơn vị tài trợ.
- Hội đồng Thi đua Khen thưởng và Kỷ luật sinh viên xét duyệt: Sau khi xét chọn danh sách sinh viên đủ tiêu chuẩn nhận Học bổng, Phòng CTHVSV&QLKTX báo cáo Hội đồng xét duyệt, thông qua và ban hành Quyết định cấp Học bổng ngoài ngân sách cho sinh viên trong năm học.

- Tổ chức trao Học bổng: Quyết định cấp HBNNS được ban hành, Phòng CTHSV&QLKTX tổ chức Trao học bổng cho sinh viên. Hình thức trao học bổng cho sinh viên có thể thay đổi trên cơ sở thống nhất với cá nhân hoặc tổ chức tài trợ và phù hợp với quy định của Nhà trường.

CHƯƠNG VII

HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Điều 23. Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên của nhà trường gồm: Hiệu trưởng, Phòng CTHSV&QLKTX, QLĐTĐH, Thanh tra - Pháp chế, TTKT&ĐBCLGD, các Viện đào tạo trực thuộc trường, khoa, bộ môn, chủ nhiệm khối và các lớp sinh viên.

Căn cứ Điều lệ trường đại học và tính chất đặc thù của Nhà trường, Hiệu trưởng quy định hệ thống tổ chức, quản lý công tác sinh viên phù hợp, bảo đảm thực hiện tốt các nội dung công tác sinh viên.

Điều 24. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của công tác sinh viên. Bố trí các nguồn lực nhằm bảo đảm thực hiện tốt các nội dung của công tác sinh viên.

2. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ngành và địa phương trong công tác sinh viên; tạo điều kiện cho sinh viên thực hiện đầy đủ quyền và nhiệm vụ của mình.

3. Chỉ đạo tổ chức “Tuần Sinh hoạt công dân - sinh viên” đầu khóa, đầu năm và cuối khóa học theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hằng năm, tổ chức đối thoại với sinh viên để cung cấp thông tin cần thiết cho sinh viên, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc, nhu cầu chính đáng của sinh viên.

4. Đảm bảo các điều kiện để phát huy hiệu quả vai trò của tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Hội Sinh viên Việt Nam trong công tác sinh viên; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên.

5. Quyết định sự tham gia của sinh viên mang tính chất đại diện cho Nhà trường khi có sự huy động của địa phương, các cấp, các ngành hoặc các tổ chức khác.

Điều 25. Phòng Công tác Học viên Sinh viên và Quản lý Ký túc xá

1. Phòng CTHVSV&QLKTX là đơn vị đầu mối giúp Hiệu trưởng thực hiện nội dung công tác sinh viên của nhà trường theo quy định tại chương III của Quy chế này.

2. Chủ nhiệm khối

Trưởng phòng CTHVSV&QLKTX căn cứ điều kiện cụ thể của Nhà trường phân công giáo viên chủ nhiệm khối sinh viên để hỗ trợ quản lý, hướng dẫn các hoạt động học tập và rèn luyện của lớp sinh viên.

3. Việc phân cấp quản lý sinh viên cho các đơn vị cấp 3 do hiệu trưởng quyết định bằng văn bản. Việc quản lý sinh viên chính quy tại các đơn vị cấp 3 phải đảm bảo tuân thủ đúng quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo đại học hệ chính quy Trường Đại học Y Hà Nội.

Điều 26. Lớp, Tổ sinh viên

1. Lớp sinh viên: bao gồm những sinh viên cùng ngành, cùng khóa học. Lớp sinh viên được duy trì ổn định trong cả khóa học, là nơi để nhà trường tổ chức, quản lý về thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, các hoạt động đoàn thể, các hoạt động xã hội, thi đua, khen thưởng, kỷ luật.

2. Tổ sinh viên: Tổ sinh viên (gọi tắt là tổ) được bố trí không quá 30 thành viên mỗi tổ, mỗi lớp có thể có từ 1 đến 4 tổ, là đơn vị để lớp sinh viên tổ chức các hoạt động học tập, rèn luyện, đặc biệt là các hoạt động học tập chia nhóm nhỏ.

3. Ban cán sự tổ, lớp sinh viên:

a) Ban cán sự tổ, lớp do tập thể sinh viên trong lớp bầu ra được Chủ nhiệm khối (CNK) và các đơn vị Quản lý sinh viên trình Hiệu trưởng ban hành Quyết định công nhận. Ban cán sự tổ, lớp đại diện cho lớp sinh viên chịu trách nhiệm trước Nhà trường về toàn bộ hoạt động học tập, rèn luyện, đời sống của lớp trong thời gian đào tạo.

b) Cơ cấu tổ chức của Ban cán sự tổ, lớp:

Ban Cán sự tổ, lớp sinh viên gồm:

- Một lớp trưởng phụ trách chung;
- Một lớp phó phụ trách về học tập, nghiên cứu khoa học;
- Một lớp phó phụ trách công tác đời sống và các hoạt động văn hóa, thể thao.
- Các tổ trưởng, tổ phó.

Nhiệm kỳ của Ban cán sự tổ, lớp sinh viên theo năm học. Trong trường hợp các thành viên của Ban cán sự tổ, lớp không hoàn thành nhiệm vụ, CNK xem xét để tập thể lớp bầu Ban cán sự tổ, lớp mới trên nguyên tắc khách quan, công khai, dân chủ.

c) Tiêu chuẩn của Ban cán sự tổ, lớp:

- Có tư cách đạo đức tốt, không bị bất kỳ hình thức kỷ luật nào. Tích cực, có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình trong công tác tập thể, có lối sống lành mạnh, được sinh viên trong lớp yêu mến, tín nhiệm. Gương mẫu trong việc thực hiện nội quy, quy chế cũng như các hoạt động tập thể khác.

- Có điểm trung bình chung học tập xếp loại Trung bình Khá trở lên, số môn thi lại không quá 20%. Đối với sinh viên năm thứ nhất dựa vào kết quả thi tuyển sinh vào trường, học bạ và tinh thần xung phong.

- Có khả năng vận động và tập hợp quần chúng tốt; có khả năng diễn đạt và giao tiếp, thường xuyên liên hệ với CNK, phòng CTHVSV&QLKTX và các đơn vị của Nhà trường để giải quyết những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của sinh viên trong lớp.

d) Nhiệm vụ của ban cán sự tổ, lớp sinh viên:

Nhiệm vụ của lớp trưởng

Lớp trưởng là người điều hành, quản lý toàn bộ các hoạt động của lớp và của từng thành viên trong lớp, thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức, quản lý lớp thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình đào tạo của Nhà trường và tham gia các hoạt động xã hội do các tổ chức đoàn thể phát động;

- Tham dự đầy đủ, đúng giờ các phiên họp theo quy định hoặc theo giấy mời;

- Theo dõi, đôn đốc lớp chấp hành đầy đủ và nghiêm chỉnh nội quy, quy chế, quy định về học tập và sinh hoạt theo quy định. Xây dựng và thực hiện nề nếp tự quản đối với các thành viên trong lớp;

- Truyền đạt và tổ chức lớp thực hiện các chỉ thị, thông báo, văn bản của Nhà trường, Phòng CTHVSV&QLKTX và các đơn vị trong trường;

- Phản ánh tình hình của lớp, đề xuất những kiến nghị của lớp về những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của sinh viên trong lớp với CNK, Phòng CTHVSV&QLKTX và Nhà trường để giải quyết những vấn đề có liên quan đến quyền

lợi và nghĩa vụ của sinh viên trong lớp. Tổ chức động viên những sinh viên trong lớp gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện và đời sống;

- Chịu sự điều hành, quản lý trực tiếp của CNK; thường xuyên liên hệ với CNK, và các phòng chức năng để báo cáo về tình hình lớp; xin ý kiến tư vấn nhằm giải quyết những vấn đề liên quan đến diễn biến tư tưởng, học tập, rèn luyện và sinh hoạt của sinh viên trong lớp.

- Cùng với CNK tổ chức và chủ trì sinh hoạt lớp, khối, kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ học tập, thực hiện các nội quy, quy định của Trường trong tháng, bình xét điểm rèn luyện theo học kỳ, năm học đề ra nhiệm vụ cho tháng tiếp theo; tổ chức họp lớp đột xuất theo yêu cầu của Nhà trường;

- Cùng với CNK tổ chức và chủ trì các cuộc họp lớp để đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, bình xét thi đua khen thưởng đối với cá nhân và tập thể;

- Liên hệ với giáo vụ bộ môn để chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho học tập; đôn đốc các sinh viên trong lớp đi học đầy đủ, đúng giờ, nghiêm túc. Phối hợp cùng giảng viên để điểm danh và ghi sổ theo dõi giảng dạy;

- Phối hợp với chi Đoàn TNCSHCM và Hội Sinh viên trong các hoạt động của lớp cũng như hoạt động của Trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Nhà trường và CNK trực tiếp giao cho.

Nhiệm vụ của lớp phó phụ trách học tập:

Lớp phó phụ trách học tập là người giúp lớp trưởng điều hành, quản lý các hoạt động liên quan đến học tập của lớp và của từng thành viên trong lớp, cụ thể:

- Giúp lớp trưởng điều hành và quản lý lớp, đôn đốc lớp thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế, quy định của Nhà trường;

- Liên hệ Phòng Quản lý Đào tạo Đại học, giáo vụ bộ môn để nhận kế hoạch học tập (lý thuyết, thực hành, danh sách dự thi và lịch thi kết thúc học kỳ, kết quả thi học phần, kết quả xét lên lớp, danh sách học lại, lịch thi lại, kế hoạch thực tập, thực tập tốt nghiệp, thi tốt nghiệp...), tổ chức lớp thực hiện đầy đủ và hoàn thành kế hoạch học tập;

- Liên hệ Tổ Giảng đường, cán bộ phụ trách giảng đường và giáo vụ bộ môn để chuẩn bị giảng đường, thiết bị phục vụ cho môn học;

- Đôn đốc sinh viên đi học đầy đủ, đúng giờ, đảm bảo học tập nghiêm túc; điểm danh, ghi sổ theo dõi giảng dạy đầy đủ, kịp thời;

- Liên hệ Thư viện để đăng ký mượn tài liệu học tập và phân bổ tài liệu cho sinh viên của lớp.

Nhiệm vụ của lớp phó phụ trách công tác đời sống và các hoạt động văn hóa, thể thao (gọi chung là Lớp phó đời sống):

Lớp phó phụ trách đời sống là người giúp lớp trưởng điều hành, quản lý các hoạt động liên quan đến đời sống, sinh hoạt, văn hóa, văn nghệ của lớp và từng thành viên trong lớp, cụ thể:

- Lập danh sách sinh viên thuộc diện đối tượng ưu tiên, hoàn cảnh khó khăn báo cáo với CNK, Phòng CTHVSV&QLKTX để thực hiện các chế độ chính sách ưu đãi theo quy định.

- Tổ chức và quản lý sinh viên thực hiện lao động nghĩa vụ, các hoạt động liên quan đến sinh hoạt đời sống, vật chất, theo dõi tình hình nội, ngoại trú và tinh thần của lớp;

- Tổ chức chăm lo đời sống, vật chất, tinh thần cho sinh viên trong lớp; động viên, thăm hỏi những sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, tai nạn...

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát các thành viên trong lớp thực hiện đầy đủ nội quy, quy chế và các quy định về học tập, rèn luyện;

- Thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các thành viên trong lớp thực hiện nghiêm chỉnh kỷ cương nếp sống văn hoá và công tác vệ sinh môi trường theo quy định của nhà trường

Nhiệm vụ của Tổ trưởng và tổ phó:

Tổ chức, quản lý tổ thực hiện các nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình đào tạo của Nhà trường và thực hiện các nhiệm vụ do Ban cán sự lớp phân công.

e) Quyền lợi của ban cán sự tổ, lớp sinh viên:

Các thành viên trong BCS tổ, lớp hoàn thành tốt nhiệm vụ, được hưởng một số quyền lợi sau:

- Được cộng điểm rèn luyện theo quy định;

- Được xem xét khen thưởng cuối mỗi năm học, cuối mỗi khóa học.

f) Phương thức làm việc:

Trên cơ sở làm việc tập thể, cần phân định trách nhiệm cá nhân rõ ràng:

- Lớp trưởng chịu trách nhiệm chính trước Nhà trường về hoạt động của lớp.
- Lớp phó là người giúp việc lớp trưởng từng mặt công tác, chịu trách nhiệm trước lớp trưởng và cùng lớp trưởng chịu trách nhiệm trước Nhà trường về mặt công tác được giao.

- Tổ trưởng, tổ phó là người giúp việc cho Ban cán sự lớp, chịu trách nhiệm trước BCS lớp về mặt công tác được giao.

Điều 27. Lớp học phần

1. Lớp học phần: bao gồm những sinh viên đăng ký cùng học một học phần. Lớp học phần được tổ chức theo thời gian học một học phần, là nơi để Nhà trường theo dõi, quản lý về học tập và ý thức kỷ luật của sinh viên trong giờ học.

2. Ban cán sự lớp gồm lớp trưởng và các lớp phó do Nhà trường chỉ định. Nhiệm kỳ của ban cán sự Lớp học phần theo thời gian quy định của Nhà trường. Ban cán sự lớp có trách nhiệm báo cáo việc chấp hành nội quy, quy chế của sinh viên trong lớp với các đơn vị có liên quan đến quản lý sinh viên. Ban cán sự lớp được ưu tiên cộng Điểm rèn luyện và các chế độ khác theo quy định của Nhà trường.

Chương VIII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 28. Trách nhiệm của Nhà trường

1. Chủ động phối hợp chặt chẽ với các tổ chức đoàn thể, gia đình sinh viên, các cơ quan có liên quan trên địa bàn để tổ chức thực hiện tốt công tác sinh viên.

2. Tổ chức tổng kết, đánh giá công tác sinh viên, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo vào cuối năm học; gửi báo cáo đột xuất về Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan quản lý trực tiếp về những vụ việc phức tạp, nghiêm trọng xảy ra có liên quan đến sinh viên.

Điều 29. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Phụ lục số: 01

NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHYHN

ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Hà Nội)

TT	Nội dung khen thưởng	Hình thức và mức khen thưởng
1	- Thủ khoa tuyển sinh của Trường - Thí sinh đạt huy chương Quốc tế được xét tuyển thẳng	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: Quà tặng
2	Sinh viên của năm	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 1.000.000 đồng
3	Thủ khoa năm học theo khối	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 2.000.000 đồng
4	Sinh viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 300.000 đồng
5	Sinh viên hoạt động Đoàn thể xuất sắc	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 200.000 đồng
6	Lớp/ chi đoàn Xuất sắc	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 500.000 đồng
7	Lớp/ chi đoàn Giỏi	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 300.000 đồng
8	Sinh viên 5 Tốt cấp Thành phố	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 300.000 đồng
9	Tập thể sinh viên 5 Tốt cấp Thành phố	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 800.000 đồng
10	Sinh viên 5 Tốt cấp Trung ương	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 500.000 đồng
11	Tập thể sinh viên 5 Tốt cấp Trung ương	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 1.000.000 đồng
12	Sinh viên Thủ khoa khóa học	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 3.000.000 đồng
13	Sinh viên Thủ khoa ngành	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 1.000.000 đồng
14	Sinh viên Giỏi và Công tác tốt toàn khóa	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 600.000 đồng
15	Sinh viên Tiên tiến và Công tác tốt toàn khóa	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 400.000 đồng
16	Sinh viên Công tác tốt toàn khóa	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 200.000 đồng
17	Đạt giải Hội nghị Khoa học công nghệ tuổi trẻ cấp Bộ, VIFOTEC hoặc tương đương.	- Giấy khen của Hiệu trưởng - Giải đặc biệt: 1.500.000 đồng - Giải nhất: 1.000.000 đồng

		<ul style="list-style-type: none"> - Giải nhì: 800.000 đồng - Giải ba: 500.000 đồng - Khuyến khích: 300.000 đồng
18	Đạt giải trong các hoạt động ngoại khóa: Văn hóa, Văn nghệ, Thể dục thể thao...	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 200.000 đồng
19	Tham gia có hiệu quả các hoạt động phong trào: Thanh niên tình nguyện, An ninh xung kích, giữ gìn an ninh trật tự...	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 200.000 đồng
20	Tham gia có hiệu quả các công tác tổ, lớp	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy khen của Hiệu trưởng - Mức thưởng: 200.000 đồng

Phụ lục số: 02

MỘT SỐ NỘI DUNG VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT SINH VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHYHN
ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Hà Nội)

Mục	Tên vụ việc vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức xử lý (Số lần tính trong từng năm học)				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ 1 năm học	Buộc thôi học	
1	2	3	4	5	6	7
I	Trong học tập, thực tập					
1	<ul style="list-style-type: none"> - Đến muộn giờ học lâm sàng, giờ thực tập. - Đến nhận trực muộn hoặc bỏ trực về sớm (không có lý do chính đáng). - Bỏ trực tại bệnh viện. - Nghi học lâm sàng, thực hành không phép, quá phép (không có lý do chính đáng). - Nghi học lý thuyết - Bỏ thi không lý do. 	Lần 2 Lần 1 03 buổi (hoặc 12 tiết)	Lần 3 Lần 2 Lần 1 06 buổi (hoặc 24 tiết)	Lần 2 Lần 2 Lần 2 12 buổi (hoặc 48 tiết)	} >50% số tín chỉ/ Năm học	- Tùy theo mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
2	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập.	Lần 2	Lần 3			
3	Vô lễ với giáo viên và cán bộ viên chức Nhà trường.					
4	<ul style="list-style-type: none"> - Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ - Nhờ người học thực tế cộng đồng. - Nhờ trực bệnh viện hộ. 		Lần 1 Lần 1	Lần 2 Lần 1 Lần 2	Lần 3 Lần 3	Áp dụng cho cả hai đối tượng học, trực hộ và nhờ học, trực hộ.
5	Thi, kiểm tra hộ, hoặc nhờ thi, kiểm tra hộ; làm hộ, nhờ làm hoặc sao chép khóa luận tốt nghiệp.			Lần 1	Lần 2	
6	Tổ chức học, thi, kiểm tra hộ; tổ chức làm hộ khóa luận tốt nghiệp.				Lần 1	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo

Mh

1	2	3	4	5	6	7
						quy định của pháp luật.
7	Vì phạm quy chế trong thi, kiểm tra: - Mang tài liệu vào phòng thi, đưa đề thi ra ngoài nhờ làm hộ, ném tài liệu vào phòng thi, vẽ - viết bậy vào bài thi. - Mang điện thoại di động, máy nhắn tin... vào phòng thi. - Trao đổi bài thi, kiểm tra (hoặc giấy nháp), chép bài của người khác.	Lần 1	Lần 1 Lần 2	Lần 2 Lần 2		
8	Sinh viên nghỉ học 01 năm					Sau 01 tháng kể từ ngày đến hạn xin vào học tiếp, sinh viên không đến làm thủ tục nhập học, Nhà trường sẽ xóa tên trong danh sách quản lý.
9	Cố tình chậm nộp hoặc không nộp học phí, Bảo hiểm Y tế theo quy định mà không có lý do chính đáng.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học.
II	Trong sinh hoạt và hoạt động xã hội					
10	Làm hư hỏng tài sản trong KTX và các tài sản khác của Trường.					Tùy theo mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại.
11	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
12	Hút thuốc lá trong giờ học, phòng họp, phòng thí nghiệm và nơi cấm hút thuốc theo quy định.	Lần 2	Lần 3			
13	Chơi cờ bạc ăn tiền dưới mọi hình thức.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Tùy theo mức độ có thể giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
14	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hoá đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép, bị cơ quan có thẩm quyền lập biên bản.	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
15	Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, lôi kéo người khác sử dụng ma túy.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
16	Sử dụng ma túy.					Xử lý theo quy định về xử lý HSSV sử dụng ma túy.

1	2	3	4	5	6	7
17	Chứa chấp, môi giới hoạt động mại dâm.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
18	Hoạt động mại dâm.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
19	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản ăn cắp.			Lần 1		Tùy theo mức độ xử lý từ đình chỉ 01 năm học đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
20	Chứa chấp, buôn bán, vận chuyển, tàng trữ hàng quốc cấm, hàng lậu, vũ khí, chất nổ, chất gây cháy, chất độc hại.				Lần 1	Giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
21	Đưa phần tử xấu vào trong Trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong Nhà trường.					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học.
22	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau.			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
23	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích trái pháp luật.			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
24	Tham gia biểu tình, tụ tập đông người, khiếu kiện trái quy định của pháp luật	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
25	Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
26	Có hành động quấy rối, dâm ô, xâm phạm nhân phẩm, đời tư của người khác					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học. Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

1	2	3	4	5	6	7
27	Vi phạm các quy định về an toàn giao thông (có văn bản của công an).	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	
28	Giả mạo giấy tờ, chữ ký.					Tùy theo mức độ xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học.
29	Các hành vi khác					Tùy theo mức độ, nhà trường xem xét, nhắc nhở, phê bình, trừ Điểm rèn luyện hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách đến buộc thôi học.

Ghi chú: Những hành vi vi phạm chưa có trong Khung kỷ luật này hoặc những trường hợp sinh viên vi phạm có tính chất hệ thống thì tùy từng trường hợp cụ thể, Hội đồng Thi đua, Khen thưởng và Kỷ luật Sinh viên xem xét và quyết định./